

Bản án số: **21/2020/HS-ST**

Ngày: 26 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Hợp

- Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Phạm Duyên An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Đinh Nhật Ph (Đinh Nhật Ph), sinh năm 1992; Nơi sinh: huyện GCD, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp S, xã GTh, huyện GCD, Tiền Giang; Chỗ ở: Ấp S, xã GTh, huyện GCD, Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đinh Văn N, sinh năm 1956 và bà Lưu Thị D, sinh năm 1962; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần. Cụ thể: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân Quận 8 ra Quyết định 39/QĐ-TA ngày 19/01/2018 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 16 tháng. Năm 2020 bị Ủy ban nhân dân xã Gia Thuận, huyện Gò Công Đông ra Quyết định 18/QĐ-XPHC ngày 10/01/2020 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Gia Thuận trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 10/01/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam ngày 30/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh năm 1981 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ÔN, xã TTr, thị xã GC, Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lê Phước V, sinh năm 1985 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp ÔN, xã T Tr, thị xã GC, Tiền Giang.

-Người làm chứng: Nguyễn Thành Nh, sinh năm 2000 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ÔN, xã TTr, thị xã GC, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 13/01/2020, bị cáo Ph cùng với Trần Hữu Ph đi xe buýt về thị xã GC, khi đi đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã T Tr thì cả hai xuống xe. Bị cáo Ph điện thoại cho Phạm Văn Đ nhờ chở về nhà. Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát đến đón bị cáo Ph và Trần Hữu Ph về. Cả ba đi theo tuyến đường từ xã T Tr về xã T T, trên đường đi bị cáo Ph có kể cho Đ nghe về việc bị lừa tiền và xe nên Đ nói với bị cáo Ph đi trộm xe rồi bán lấy tiền mua một chiếc khác, bị cáo Ph đồng ý. Đến khoảng 13 giờ, cùng ngày, khi đi ngang qua trại mộc của anh Nguyễn Ngọc Thanh T thì Đ thấy có nhiều xe dựng trước cửa trại mộc nên kêu bị cáo Ph vào lấy trộm. Khi đi qua trại mộc một đoạn khoảng 20 m thì Đ cho Phước xuống xe, Phước tiếp tục đi bộ về hướng xã Tân Tây, còn Đ quay đầu xe lại, rồi cho bị cáo Ph xuống xe. Bị cáo Ph đi bộ lại gần chỗ dựng xe, quan sát thấy chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Visico, màu xanh, biển kiểm soát 63X1-5963, có cắm sẵn chìa khóa trên xe, không người trông coi nên đã dẫn xe đi và chuẩn bị nổ máy bỏ trốn. Lúc này Nguyễn Thành Nh phát hiện nên đã truy hô cùng một số người đang làm tại xưởng đuổi theo. Do bị phát hiện bị cáo Ph đã bỏ lại chiếc xe rồi lên xe của Đ bỏ chạy về hướng xã Tân Tây, bỏ lại Ph bị người dân bắt giữ giao cho Công an xã T Tr.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Visico, màu xanh, số khung H1UM6A003411, số máy 52FMH*019311, biển số 63X1-5963.

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Gò Công số 06/KL-HĐĐG ngày 11/02/2020:

- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Visico, màu xanh, biển số 63X1-5963 trị giá 2.200.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSTXGC ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Đinh Nhựt Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2020.

- Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại xe anh Nguyễn Ngọc Thanh Tâm không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng vụ án: Ngày 25/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công trao trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Thanh T: 01 xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63X1-5963, nhãn hiệu Visico, số khung H1UM6A003411, số máy 52FMH*019311, đã qua sử dụng.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Ph khai nhận do cần tiền nên bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63X1-5963, nhãn hiệu Visico của anh Nguyễn Ngọc Thanh T có giá trị là 2.200.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời hành vi ấy còn gây mất trật tự ở địa Ph. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một khoảng thời gian tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có hai tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại xe anh Nguyễn Ngọc Thanh T không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công trao trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Thanh T 01 xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63X1-5963, nhãn hiệu Visico, số khung H1UM6A003411, số máy 52FMH*019311, đã qua sử dụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại địa Ph, hiện nay Trần Hữu Ph và Phạm Văn Đ đã bỏ đi khỏi địa Ph đi đâu làm gì, không rõ, sau khi xác minh được sẽ xử lý sau.

Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Visico, màu xanh, biển số 63X1-5963 do anh Lê Phước V đứng tên chủ sở hữu. Anh V đã mua xe này cách đây khoảng 12 năm. Khoảng 03 năm trước, anh Việt có bán xe cho Nguyễn Ngọc Thanh T với giá 4.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Anh V không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này.

Việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Nhựt Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Nhựt Ph 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đinh Nhật Ph phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Gò Công;
- CCTHADS thị xã Gò Công;
- Cơ quan THAHS thị xã Gò Công
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Liễu